

Bản án số: 63/2020/HS-ST
Ngày: 25 - 9 - 2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hồng Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Vòng.

Ông Trương Quang Lương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Tuyết Nga - Thư ký TAND thành phố Đồng Hới.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2020, tại Trụ sở TAND thành phố Đồng Hới mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 60/2020/TLST-HS ngày 26 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 67/2020/QĐXXST-HS ngày 10/9/2020 đối với các bị cáo:

1. Bị cáo: HOÀNG THỊ T1, sinh ngày: 26/7/1987, tại: Quảng Bình; nơi ĐKNKTT và chỗ ở: TDP D, phường Đ, TP. Đ, tỉnh Quảng Bình; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Không nghề nghiệp; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng Văn T, sinh năm: 1961, thợ xây; con bà: Bùi Thị V sinh năm: 1960, Làm ruộng, đều trú tại: TDP D, phường Đ, TP. Đồng Hới, Quảng Bình; có chồng: Nguyễn Đức B; sinh năm: 1985, thợ xây; con: Có hai người con, lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2011; hiện chồng và con đều trú tại: TDP D, phường Đ, TP. Đ, Quảng Bình; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại, bị áp dụng quyết định tạm hoãn xuất cảnh và Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 15/4/2020 đến nay tại phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Có mặt tại phiên tòa.

2. Bị cáo: TRỊNH THỊ T2, sinh ngày: 27/8/1982, tại: Quảng Bình; nơi ĐKNKTT và chỗ ở: TDP D, phường Đ, TP. Đ, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Không nghề nghiệp; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trịnh Doãn D, sinh năm: 1942; con bà: Hoàng Thị N, sinh năm: 1946, đều già yếu trú tại: TDP TDP D, phường Đ, TP. Đ, Quảng Bình; có chồng: Nguyễn Hoàng L, sinh năm: 1974, lái xe; con: Có hai người con, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2016; hiện chồng và con đều trú tại: TDP D, phường Đ, TP. Đ,

Quảng Bình; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại, bị áp dụng quyết định tạm hoãn xuất cảnh và Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 15/4/2020 đến nay tại phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Có mặt tại phiên tòa.

3. Bị cáo: NGUYỄN THỊ Tr; sinh ngày: 19/5/1991, tại: Quảng Bình; nơi ĐKNKTT và chỗ ở: TDP D, phường Đ, TP. Đ, tỉnh Quảng Bình; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Không nghề nghiệp; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Đức C, sinh năm: 1960; con bà: Nguyễn Thị H, sinh năm: 1963, hiệu đầu Làm ruộng trú tại: Xã T, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; có chồng: Trần Y T, sinh năm: 1991, thợ xây; con: Có hai người con, lớn sinh năm 2014 nhỏ sinh năm 2016; hiện chồng và con đều trú tại: TDP D, phường Đ, TP. Đ, Quảng Bình; tiền án: Không; tiền sự: 01 tiền sự: Ngày 07/02/2020 bị Công an phường Đ xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc”. Bị cáo tại ngoại, bị áp dụng quyết định tạm hoãn xuất cảnh và Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 15/4/2020 đến nay tại phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Có mặt tại phiên tòa;

4. Bị cáo: HOÀNG THỊ THU H; sinh ngày: 26/10/1979, tại: Quảng Bình; nơi ĐKNKTT và chỗ ở: TDP D, phường Đ, TP. Đ, tỉnh Quảng Bình; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Không nghề nghiệp; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng Văn S, sinh năm: 1953; con bà: Bùi Thị R, sinh năm: 1955, hiện đều làm ruộng và trú tại: TDP D, phường Đ, TP. Đ, Quảng Bình; có chồng: Hoàng Trung H, sinh năm: 1975, lao động tự do; con: Có hai người con, lớn sinh năm 2002, nhỏ sinh năm 2004; hiện chồng và con đều trú tại: TDP D, phường Đ, TP. Đ, Quảng Bình; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại, bị áp dụng quyết định tạm hoãn xuất cảnh và Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 15/4/2020 đến nay tại phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Có mặt tại phiên tòa.

- *Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Chị Lại Thị Thanh H; địa chỉ: TDP D, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt tại phiên tòa.

2. Chị Mai Thị V; địa chỉ: TDP D, phường Đ, TP. Đ, Quảng Bình. Vắng mặt tại phiên tòa.

3. Chị Dương Thị Thúy Hằng, địa chỉ: TDP D, phường Đ, TP. Đ, Quảng Bình. Vắng mặt tại phiên tòa.

4. Chị Đỗ Thị K; địa chỉ: TDP D, phường Đ, TP. Đồng Hới, Quảng Bình. Vắng mặt tại phiên tòa.

5. Chị Đinh Thị H, địa chỉ: TDP D, phường Đ, TP. Đồng Hới, Quảng Bình. Vắng mặt tại phiên tòa.

6. Chị Hoàng Thị Thu H, sinh năm: 1984; địa chỉ: TDP D, phường Đ, TP. Đ, Quảng Bình. Vắng mặt tại phiên tòa.

7. Chị Trịnh Thị H, địa chỉ: TDP x, phường B, TP. Đ, Quảng Bình. Vắng mặt tại phiên tòa.

8. Bà Phạm Thị M, sinh năm: 1956; địa chỉ: TDP D, phường Đ, TP. Đ, Quảng Bình. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 30/3/2020, Công an thành phố Đồng Hới tiến hành kiểm tra hành chính phát hiện Hoàng Thị T1 đang thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức lô, đề thông qua điện thoại di động có cài đặt ứng dụng Zalo và Facebook để nhận và chuyển các bảng đề với các đối tượng khác dựa trên kết quả xổ số Miền Trung được thắng thua bằng tiền.

Cách chơi được quy ước như sau:

Khi đánh bạc bằng hình thức bán số lô, số đề các thư ký ghi các con số mà khách hàng đặt cược vào 02 tờ giấy, một tờ giấy được gọi là tờ phôi đưa cho khách hàng để làm căn cứ nhận thưởng nếu trúng, một tờ giấy gọi là bảng đề gồm các con số do khách hàng ghi. Sau đó được thư ký đề tập hợp lại và chuyển cho chủ đề với mục đích hưởng tiền hoa hồng. Theo thỏa thuận, số tiền ghi trên bảng đề, tờ phôi được các thư ký cộng thêm tiền khuyến mãi 30% so với số tiền thực khách hàng bỏ ra để mua số lô, số đề.

Về cách thức xác định thắng, thua: Căn cứ vào kết quả xổ số kiến thiết miền Trung trong ngày 30/3/2020, dựa trên quy ước sau để khách hàng chọn hình thức đánh và xác định số tiền trúng thưởng.

Ba đuôi: Căn cứ vào 03 chữ số cuối của giải đặc biệt, nếu người chơi chọn trùng thì được ăn gấp 500 lần tiền đánh.

Đầu: Căn cứ vào giải tám, nếu người chơi chọn trùng thì được hưởng 70 lần tiền đánh.

Đuôi: Căn cứ hai chữ số cuối của giải đặc biệt, nếu người chơi chọn trùng thì được hưởng 70 lần tiền đánh.

Đầu + đuôi: Căn cứ vào hai chữ số cuối của giải đặc biệt hoặc giải tám, nếu người chơi chọn trùng thì được hưởng 35 lần tiền đánh.

18 lô: Căn cứ vào giải tám hoặc hai chữ số cuối của các giải từ giải 7 đến giải đặc biệt; nếu người chơi chọn trùng thì được hưởng gấp 70/18 lần tiền đánh.

17 lô: Căn cứ vào giải 7 hoặc 3 chữ số cuối các giải từ giải 6 đến giải đặc biệt thì được hưởng gấp 500/17 lần tiền đánh.

6 lô: Căn cứ vào giải bảy hoặc 3 chữ số cuối các giải năm, giải sáu, giải đặc biệt thì được hưởng gấp 500/6 lần tiền đánh.

Trên cơ sở quy ước cách đánh bạc bằng hình thức lô, đề nêu trên. Ngày 30/3/2020 các thư ký đề bao gồm: Nguyễn Thị Tr, Hoàng Thị Thu H (sinh năm 1979), Lại Thị Thanh H, Mai Thị V, Dương Thị Thuý H, Đỗ Thị K, Đinh Thị H, Nguyễn Thị H, Hoàng Thị Thu H (sinh năm 1984) ghi số lô, số đề từ khách. Sau đó tập hợp thành bảng đề, sử dụng điện thoại di động chụp bảng đề gửi cho Hoàng Thị T1 thông qua ứng dụng Zalo, Facebook để nhận tiền hoa hồng từ 85.000 đồng đến 90.000 đồng trên 1.000.000 đồng tiền thực khách ghi đề. Sau khi nhận các

bảng đề từ 09 thư ký đề, Hoàng Thị T tiếp tục chuyển các bảng đề đã nhận cho Trịnh Thị T2 thông qua Zalo “Trinh Hien” để nhận tiền hoa hồng 20.000 đồng/01 bảng đề. Trịnh Thị T2 tiếp tục chuyển bảng đề cho đối tượng tên Phương qua Zalo “Phuong Phuong” để hưởng hoa hồng 10.000đ/01bảng đề.

Tại thời điểm phát hiện hành vi đánh bạc của các bị can, kết quả xổ số Miền Trung chưa công bố giải thưởng. Cụ thể việc đánh bạc bằng hình thức lô, đề của các bị can ngày 30/3/2020 như sau:

Hoàng Thị T1 đánh bạc với 09 thư ký đề bằng cách nhận 09 bảng đề Miền Trung với tổng số tiền đánh bạc ghi trên bảng đề là 34.399.000 đồng, tiền thực 26.443.000đ. Bao gồm: 01 bảng đề của Nguyễn Thị Tr tổng số tiền đánh bạc là 14.505.000, tiền thực 11.157.000đ; 01 bảng đề của Hoàng Thị Thu H (sinh năm 1979) với tổng số tiền đánh bạc 5.868.000 đồng, tiền thực là 4.500.000 đồng; 01 bảng đề của Lại Thị Thanh H được gửi từ Zalo "Thanh H" đăng ký bằng số điện thoại 0945950050 với tổng số tiền đánh bạc là: 3.807.000 đồng, tiền thực là 2.928.000 đồng; 01 bảng đề của Mai Thị V được gửi qua Zalo "Chị V", đăng ký số điện thoại 0984947945 với tổng số tiền đánh bạc là: 3.101.000 đồng, tiền thực là 2.385.000 đồng; 01 bảng đề của Dương Thị Thúy H thông qua Zalo "Duong H" được đăng ký bằng số điện thoại 0917893763 với tổng số tiền đánh bạc là: 2.533.000 đồng, tiền thực là 1.948.000 đồng; 01 bảng đề của Đỗ Thị K được gửi từ tin nhắn Facebook "Ngọc Á" với tổng số tiền đánh bạc là: 2.076.000 đồng, tiền thực là 1.596.000 đồng; 01 bảng đề của Đinh Thị H thông qua tài khoản Zalo "Thím H" được đăng ký bằng số điện thoại 0917688070 với tổng số tiền đánh bạc là: 1.023.000 đồng, tiền thực 786.000 đồng; 01 bảng đề của Nguyễn Thị H thông qua Zalo "Ha Ng" được đăng ký bằng số điện thoại 0985638453, với tổng số tiền đánh bạc là: 1.200.000 đồng, tiền thực là 923.000 đồng; 01 bảng đề của chị Hoàng Thị Thu H (sinh năm 1984) thông qua Zalo “Hoàng Thu H” được đăng ký bằng số điện thoại 0859880569, với tổng số tiền đánh bạc là: 286.000 đồng, tiền thực nhận 220.000 đồng.

Trịnh Thị T2 đánh bạc bằng hình thức nhận 03 bảng đề do Hoàng Thị T1 chuyển đến qua Zalo “Trinh H” đăng ký số điện thoại 0914872403, với tổng số tiền đánh bạc là 18.061.000 đồng.

Điện thoại di động, tên Zalo và số điện thoại là của chị Trịnh Thị H chị gái của T2. Theo lời khai của T2, chị H cho T2 mượn điện thoại và hướng dẫn cách nhận và chuyển bảng đề. Đến khoảng ngày 26/3/2020 chị H đã yêu cầu T2 dừng việc nhận, chuyển bảng đề và trả điện thoại cho chị H. T2 đồng ý và xin chị H mượn lại điện thoại để liên lạc. Tuy nhiên chị H không thừa nhận việc đã hướng dẫn Trịnh Thị T2 nhận và chuyển bảng đề. Cơ quan CSĐT- Công an thành phố Đồng Hới đã tiến hành đối chất nhưng không có căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Trịnh Thị H. Điện thoại di động T2 đã vứt bỏ nơi nào không nhớ rõ nên không thu hồi được.

Nguyễn Thị Tr đánh bạc bằng hình thức chuyển 01 bảng đề cho Hoàng Thị T1 qua Zalo "Xui G" đăng ký bằng số điện thoại 0829002713 với tổng số tiền đánh bạc là 14.505.000 đồng.

Hoàng Thị Thu H (sinh năm 1979) đánh bạc bằng hình thức chuyển trực tiếp cho Hoàng Thị T1 01 bảng đề với tổng số tiền đánh bạc trên bảng đề là: 5.868.000 đồng.

Ngoài ra, khoảng 18h ngày 30/3/2020 sau khi bị Cơ quan điều tra bắt giữ Zalo, Facebook của Hoàng Thị T1 nhận được 02 bảng đề do Đỗ Thị K gửi từ facebook "Ngọc Á" với số tiền đánh bạc 615.000 đồng, tiền thực 473.000 đồng và 01 bảng đề do Hoàng Thị Thu H (sinh năm 1984) gửi từ Zalo "Hoàng Thu H" với số tiền đánh bạc 221.000 đồng, tiền thực 170.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc trên 02 bảng đề là 836.000đ, tiền thực 643.000đ. Zalo, Facebook của Hoàng Thị T1 nhận được 02 bảng Miền Bắc diễn ra sau khi hành vi của T1 đã bị phát hiện, ngăn chặn, phương tiện phạm tội đã bị thu giữ nên không bị xử lý.

Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần số 602 ngày 13/7/2020 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Miền Trung đã kết luận đối với Trịnh Thị T2: Trước thời điểm gây án, tại thời điểm gây án và thời điểm hiện tại hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Đồng Hới đã thu giữ và trả lại cho Lại Thị Thanh H 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG GALAXY J7 prime, màu bạc; Mai Thị V 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG GALAXY A7, màu vàng đồng; Dương Thị Thúy H 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG GALAXY J4, màu vàng đồng; Đỗ Thị K 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG GALAXY J2 prime, màu hồng; Đinh Thị H 01 điện thoại di động hiệu IPHONE 6 PLUS, màu hồng; Nguyễn Thị H 01 điện thoại di động hiệu OPPO F1S, màu hồng .

Đã thu giữ tại Hoàng Thị T1 số tiền 48.300.000đ. Ngày 24/8/2020 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bà Phạm Thị M (mẹ chồng của Hoàng Thị T) số tiền 48.300.000đ do không liên quan đến vụ án.

Vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Đồng Hới đã thu giữ: 01 điện thoại di động hiệu IPHONE 6 PLUS, màu vàng, 01 máy tính Casio đã qua sử dụng của Hoàng Thị T1; 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG GALAXY J7 prime, màu bạc và 11.157.000đ của Nguyễn Thị Tr; 01 điện thoại di động hiệu OPPO F7 Youth và 4.513.000đ của Hoàng Thị Thu H (sinh năm 1979). Thu giữ 2.928.000 đồng của Lại Thị Thanh H; 2.385.000 đồng của Mai Thị V; 1.948.000đ của Dương Thị Thúy H; 1.596.000đ của Đỗ Thị K; 786.000 đồng của Đinh Thị H; 923.000đ của Nguyễn Thị H; 390.000đ của Hoàng Thị Thu H (sinh năm 1984).

Tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc đã được thu giữ là 26.613.000đ.

Chưa thu giữ được số tiền đánh bạc đài Miền Bắc 473.000đ của Đỗ Thị K.

Tại bản cáo trạng số 59/CT-VKSĐH-TA ngày 25 tháng 8 năm 2020 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới đã truy tố các bị cáo Hoàng Thị T1, Trịnh Thị T2, Nguyễn Thị Tr, Hoàng Thị Thu H về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự 2015;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới đã phát biểu lời luận tội. Giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử kết tội các bị cáo phạm tội "Đánh bạc" theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng có xem xét

các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo khi áp dụng hình phạt.

- Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự 2015: Xử phạt Hoàng Thị T1 từ 12 - 18 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 24 - 36 tháng; phạt tiền bổ sung 10 đến 15 triệu đồng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s, q khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật hình sự 2015: Xử phạt Trịnh Thị T2 từ 12 - 18 tháng cải tạo không giam giữ. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 (riêng bị cáo Tr được áp dụng thêm khoản 2) Điều 51; Điều 36 của Bộ luật hình sự 2015:

+ Xử phạt Nguyễn Thị Tr từ 24 - 30 tháng cải tạo không giam giữ. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

+ Xử phạt Hoàng Thị Thu H từ 12 -18 tháng cải tạo không giam giữ. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu IPHONE 6 PLUS, màu vàng, 01 máy tính Casio đã qua sử dụng của Hoàng Thị T1; 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG GALAXY J7 prime, màu bạc của Nguyễn Thị Tr.

Trả lại cho bị cáo Hoàng Thị Thu H 01 điện thoại di động hiệu OPPO F7 Youth.

Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 11.157.000đ của Nguyễn Thị Tr; 4.513.000đ của Hoàng Thị Thu H (trong đó có 13.000 đồng tiền thu dư bị cáo tự nguyện không yêu cầu trả lại); 2.928.000 đồng của Lại Thị Thanh H; 2.385.000 đồng của Mai Thị V; 1.948.000đ của Dương Thị Thúy H; 1.596.000đ của Đỗ Thị K; 786.000 đồng của Đinh Thị H; 923.000đ của Nguyễn Thị H; 390.000đ của Hoàng Thị Thu H (sinh năm 1984).

Buộc người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Đỗ Thị K nộp lại số tiền đánh bạc (đài Miền Bắc) 473.000 đồng.

- Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Quá trình xét hỏi tại phiên tòa, tất cả các bị cáo đều đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố và đều trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, không áp dụng thêm hình phạt bổ sung phạt tiền. Các bị cáo đều xin được cải tạo không giam giữ tại địa phương để có điều kiện vừa cải tạo vừa lao động chăm lo cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đồng Hới, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân thành phố Đồng Hới, Kiểm sát viên

trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, về trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo đều khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như cáo trạng đã truy tố. Lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản vi phạm hành chính, tang vật chứng đã thu giữ được. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định: Mặc dù nhận thức rõ việc lợi dụng kết quả xổ số của Nhà nước để đánh bạc dưới hình thức chơi số lô, số đề là vi phạm pháp luật, nhưng do háo hức lợi các bị cáo đã móc nối cấu kết với nhau để đánh bạc. Cụ thể Hoàng Thị T1 là người thoả thuận thống nhất cách thức chơi, cách thức thanh toán tỷ lệ ăn, thua, hưởng lợi với các thư ký đề. Ngày 30/3/2020 các thư ký đề bao gồm: Nguyễn Thị Tr, Hoàng Thị Thu H (sinh năm 1979), Lại Thị Thanh H, Mai Thị V, Dương Thị Thuý H, Đỗ Thị K, Đinh Thị H, Nguyễn Thị H, Hoàng Thị Thu H (sinh năm 1984) ghi số lô, số đề từ khách. Sau đó tập hợp thành bảng đề, sử dụng điện thoại di động chụp bảng đề gửi cho Hoàng Thị T1 thông qua ứng dụng Zalo, Facebook để nhận tiền hoa hồng từ 85.000 đồng đến 90.000 đồng trên 1.000.000 đồng tiền thực khách ghi đề. Sau khi nhận các bảng đề từ 09 thư ký đề, Hoàng Thị T1 tiếp tục chuyển các bảng đề đã nhận cho Trịnh Thị T2 thông qua Zalo “Trịnh H” để nhận tiền hoa hồng 20.000 đồng/01 bảng đề. Trịnh Thị T2 tiếp tục chuyển bảng đề cho đối tượng tên Phương qua Zalo “Phương Phương” để hưởng hoa hồng 10.000đ/01 bảng đề.

Hành vi đánh bạc bằng hình thức số lô số đề của các bị cáo bị phát hiện ngăn chặn, trước khi có kết quả mở thưởng; do đó căn cứ vào số tiền đánh bạc ghi trên các bảng đề mà Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Hới đã lập biên bản vi phạm hành chính và thu giữ vào hồi 17 giờ ngày 30/3/2020 tại Hoàng Thị T1, Trịnh Thị T2 và các thư ký đề; Hội đồng xét xử xác định: Ngày 30/3/2020, Hoàng Thị T1 đã thực hiện hành vi đánh bạc với 09 thư ký đề, tổng số tiền đánh bạc là 34.399.000 đồng. Trịnh Thị T2 thực hiện hành vi đánh bạc với Hoàng Thị T1 bằng hình thức nhận lại 03 bảng đề với tổng số tiền đánh bạc 18.061.000 đồng. Nguyễn Thị Tr đánh bạc với Hoàng Thị T1, số tiền đánh bạc 14.505.000 đồng và Hoàng Thị Thu H (sinh năm 1979) đánh bạc với Hoàng Thị T1 với số tiền đánh bạc 5.868.000 đồng.

Hành vi của Hoàng Thị T1, Trịnh Thị T2, Nguyễn Thị Tr, Hoàng Thị Thu H đã phạm vào tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1, Điều 321 Bộ luật Hình sự 2015.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới đã truy tố các bị cáo Hoàng Thị T1, Trịnh Thị T2, Nguyễn Thị Tr, Hoàng Thị Thu H về tội “Đánh bạc” theo khoản 1, Điều 321 Bộ luật hình sự 2015 là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án, tính chất mức độ thực hiện hành vi phạm tội và nhân thân của từng bị cáo, thấy rằng: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến an toàn công cộng, trật tự công cộng. Trong tình hình hiện

nay, đánh bạc là tệ nạn đang gây nên nỗi bức xúc cho toàn xã hội, gây mất trật tự trị an ở địa phương, làm băng hoại đạo đức, lối sống, thuần phong mỹ tục và ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống kinh tế của bản thân, gia đình và xã hội. Các bị cáo phạm tội trong trường hợp đồng phạm giản đơn, không có sự cấu kết chặt chẽ và mỗi bị cáo có vai trò khác nhau, các bị cáo là những người thực hành, tiếp nhận ý chí và cùng thực hiện hành vi phạm tội. Các bị cáo đều là những người trưởng thành, đủ khả năng nhận thức được rằng hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì thiếu bản lĩnh, hám lợi bất chính, coi thường pháp luật nên vẫn cố tình thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo mức án tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo gây ra mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên hội đồng xét xử cũng xem xét: Quá trình điều tra các bị cáo đều đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng thuộc các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS. Các bị cáo đều có nơi cư trú rõ ràng, đều là phụ nữ có vai trò quan trọng trong gia đình nên không cần thiết bắt các bị cáo chấp hành hình phạt tù, cho các bị cáo được hưởng án treo, cải tạo không giam giữ là cũng đủ sức răn đe và cải tạo các bị cáo; tạo điều kiện cho các bị cáo vừa cải tạo vừa chăm lo gia đình.

Bị cáo Hoàng Thị T1 là người khởi xướng, là đầu mối thu bằng đề để đánh bạc với nhiều người và với số tiền đánh bạc lớn nhất nên phải chịu trách nhiệm chính và chịu mức án nặng hơn các bị cáo khác. Bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 nên áp dụng thêm Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo hưởng án treo là phù hợp đề nghị của Viện kiểm sát. Bị cáo không có nghề nghiệp, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Bị cáo Trịnh Thị T2 là người bị hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi; bố mẹ bị cáo là người có công với cách mạng được tặng thưởng kỷ niệm chương, huân huy chương kháng chiến, do đó được áp dụng thêm các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm q khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015. Bị cáo Nguyễn Thị Tr, Hoàng Thị Thu H số tiền đánh bạc ít hơn. HĐXX thấy không cần thiết xử phạt tù có thời hạn mà áp dụng Điều 36 của Bộ luật hình sự xử phạt cải tạo không giam giữ đối với Trịnh Thị T2, Nguyễn Thị Tr, Hoàng Thị Thu H.

Các bị cáo đều không có công việc thu nhập ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn được UBND phường xã nơi cư trú xác nhận nên miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo T2, Tr và H.

Nguyễn Thị H, Đỗ Thị K, Mai Thị V, Lại Thị Thanh H, Đinh Thị H, Dương Thị Thúy H và Hoàng Thị Thu H (sinh năm 1984) có hành vi đánh bạc dưới 5.000.000 đồng chưa đến mức bị xử lý trách nhiệm hình sự. Công an thành phố Đồng Hới đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính mỗi người 1.500.000 đồng về hành vi “Bán bằng đề cho việc đánh lô, đề”.

Đối với đối tượng có Zalo “Phương Phương” và các đối tượng tham gia ghi số lô, số đề tại các thư ký đề. Quá trình điều tra chưa xác định được lai lịch và làm rõ hành vi của những người này, khi nào xác định, làm rõ được sẽ xử lý sau.

Trong vụ án có Trịnh Thị H là người đã cho Trịnh Thị T2 mượn điện thoại có đăng ký sẵn Zalo để đánh bạc nhưng chị H không biết nên không phạm tội.

[4] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra cơ quan Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Đồng Hới đã thu giữ và trả lại điện thoại cho Lại Thị Thanh H, Mai Thị V, Dương Thị Thúy H, Đỗ Thị K, Đinh Thị H, Nguyễn Thị H.

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới đã trả lại cho bà Phạm Thị M (mẹ chồng của Hoàng Thị Thứ) số tiền 48.300.000đ do không liên quan đến vụ án.

Xét 01 điện thoại di động hiệu IPHONE 6 PLUS, màu vàng, 01 máy tính Casio đã qua sử dụng của Hoàng Thị T1; 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG GALAXY J7 prime, màu bạc của Nguyễn Thị Tr đều là phương tiện dùng vào việc phạm tội nên bị tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Hoàng Thị Thu H (bị cáo) nộp bằng đề trực tiếp cho T1, 01 điện thoại di động hiệu OPPO F7 Youth đã thu giữ của Hà không liên quan đến tội phạm nên được trả lại.

Số tiền đánh bạc đã thu giữ: Của Nguyễn Thị Tr 11.157.000đ; của Hoàng Thị Thu H 4.513.000đ; của Lại Thị Thanh H 2.928.000 đồng; của Mai Thị V 2.385.000đ; của Dương Thị Thúy H 1.948.000đ; của Đỗ Thị K 1.596.000đ; đồng của Đinh Thị H 786.000; của Nguyễn Thị H 923.000đ; của Hoàng Thị Thu H (sinh năm 1984) 390.000đ đều là tiền đánh bạc nên tịch thu sung quỹ nhà nước

Đỗ Thị K chưa nộp lại số tiền đánh bạc (đài Miền Bắc) 473.000 đồng thu lợi bất chính, nên buộc bà K phải nộp lại để sung quỹ nhà nước theo quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[5] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

[6] Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Hoàng Thị T1, Trịnh Thị T2, Nguyễn Thị Tr, Hoàng Thị Thu H phạm tội “Đánh bạc”.

2. Về hình phạt:

2.1 Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s, khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

- Xử phạt **Hoàng Thị T1** 12 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 24 tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 25/9/2020).

Giao bị cáo Hoàng Thị T1 cho UBND phường Đ, TP. Đ, tỉnh Quảng Bình giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được

hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2.2 Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, q, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

- Xử phạt **Trịnh Thị T2** 12 tháng cải tạo không giam giữ, thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Trịnh Thị T2 cho UBND phường Đ, TP Đ, tỉnh Quảng Bình giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

2.3. Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s, khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

- Xử phạt **Nguyễn Thị Tr** 24 tháng cải tạo không giam giữ thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

- Xử phạt: **Hoàng Thị Thu H** 18 tháng cải tạo không giam giữ thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

Giao các bị cáo Nguyễn Thị Tr, Hoàng Thị Thu H cho UBND phường Đ, TP Đ, tỉnh Quảng Bình giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt.

3. Về xử lý vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình, xử:

- Trả lại cho Hoàng Thị Thu H (bị cáo, sinh năm 1979) 01 điện thoại di động hiệu OPPO F7 Youth.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu IPHONE 6 PLUS, màu vàng, 01 máy tính Casio đã qua sử dụng của Hoàng Thị T1; 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG GALAXY J7 prime, màu bạc của Nguyễn Thị Tr;

- Tịch thu sung quỹ nhà nước: Của Nguyễn Thị Tr 11.157.000đ; của Hoàng Thị Thu H 4.513.000đ; của Lại Thị Thanh H 2.928.000 đồng; của Mai Thị V 2.385.000đ; của Dương Thị Thúy H 1.948.000đ; của Đỗ Thị K 1.596.000đ; đồng của Đinh Thị H 786.000; của Nguyễn Thị H 923.000đ; của Hoàng Thị Thu H (sinh năm 1984) 390.000đ.

(Số vật chứng nói trên hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới; có đặc điểm, số lượng theo như Biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 27/8/2020 giữa Cơ quan điều tra Công an thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình và giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 27/8/2020 do Công an thành phố Đồng Hới nộp vào tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới).

4. Truy thu số tiền đánh bạc để sung quỹ Nhà nước: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Buộc Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Đỗ Thị K phải nộp để sung quỹ Nhà nước số tiền 473.000 đồng.

5. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và các Điều 23, 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Xử buộc Hoàng Thị T1, Trịnh Thị T2, Nguyễn Thị Tr, Hoàng Thị Thu H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án hạn trong 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình.
- VKSND thành phố Đồng Hới.
- VKSND tỉnh Quảng Bình.
- Công an thành phố Đồng Hới.
- THA dân sự thành phố Đồng Hới.
- THA phạt tù.
- Người tham gia tố tụng.
- Lưu HS, lưu án

(đã ký)

Lê Hồng Sơn